

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

*V/v: Ban hành Quy chế Công bố thông tin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH11 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ 14 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thông qua ngày 20/04/2021;
- Căn cứ ý kiến đồng ý bằng văn bản của các Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế Công bố thông tin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên HĐQT, các Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các TV HĐQT;
- Ban KS; Công ty;
- Lưu TK C.Ty.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN HỒNG TUẤN**

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 05/2026/NQ-HĐQT ngày 23/02/2026 của*

*Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)*

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (sau đây gọi tắt là “**Quy chế**”) quy định việc tổ chức và thực hiện công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với tất cả các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, bao gồm:

- a. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- b. Người nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và Người có liên quan của Người nội bộ;
- c. Cổ đông lớn;
- d. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Mục đích của việc công bố thông tin**

Việc công bố thông tin theo quy định của Quy chế này nhằm công khai các hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, các tổ chức, cá nhân có liên quan; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các cổ đông và những người liên quan của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, đồng thời chấp hành nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Quy chế này quy định khác, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **BVSC/Công ty**: là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
2. **CBTT**: là Công bố thông tin;
3. **Công bố thông tin định kỳ**: là việc Công ty công bố thông tin vào những thời điểm xác định trong năm theo quy định của pháp luật;
4. **Công bố thông tin bất thường**: là việc Công ty công bố thông tin trong một thời hạn được xác

định sau khi xảy ra các sự kiện bất thường;

5. **Công bố thông tin theo yêu cầu:** là việc Công ty công bố thông tin khi có yêu cầu của UBCKNN, quy định của pháp luật hoặc theo quy định nơi cổ phiếu của Công ty được niêm yết;

6. **UBCKNN:** là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

7. **SGDCK:** là Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các Công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

8. **VNX:** là Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

9. **HNX:** là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

10. **HSX:** là Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;

11. **TCTLKCK:** là Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

12. **Luật chứng khoán:** là Luật Chứng khoán năm 2019 và các Luật sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm (nếu có);

13. **Thông tư 96/2020/TT-BTC:** là Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các Thông tư sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm (nếu có);

14. **Quy chế CBTT tại SGDCK:** là Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con được ban hành tại từng thời điểm;

15. **Người nội bộ** bao gồm các đối tượng theo quy định tại khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán, bao gồm: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc HĐQT bổ nhiệm; Kế toán trưởng; Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên), thành viên Ban/bộ phận kiểm toán nội bộ; thư ký Công ty, người phụ trách quản trị Công ty, người được ủy quyền công bố thông tin.

16. **Người có liên quan, nhóm người/nhóm nhà đầu tư có liên quan:** là các cá nhân, tổ chức hoặc nhóm người có liên quan với nhau theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

17. **Ngày công bố thông tin:** là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật;

18. **Ngày báo cáo về việc công bố thông tin:** là ngày gửi fax, gửi qua thư điện tử, ngày thông tin được tiếp cận trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, phương tiện công bố thông tin của SGDCK hoặc ngày UBCKNN, SGDCK nhận được văn bản báo cáo tùy theo thời điểm nào đến trước.

19. **Ngày thực hiện giao dịch:** là ngày được xác định theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Thông tư 96/2020/TT-BTC.

20. **Ngày hoàn tất giao dịch:** là ngày được xác định theo quy định tại khoản 12 Điều 3 Thông tư 96/2020/TT-BTC.

Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định và/hoặc văn bản bất kỳ sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định và/hoặc văn bản đó.

## **CHƯƠNG II**

### **QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 4. Nguyên tắc công bố thông tin**

Việc công bố thông tin tuân thủ các nguyên tắc theo quy định của pháp luật và theo các nguyên tắc như sau:

1. Khi thực hiện công bố thông tin, tùy vào quy định của pháp luật tại từng thời điểm, Công ty cần thực hiện công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và gửi thông tin công bố đến UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK và các cơ quan nhà nước khác (nếu theo yêu cầu) và công bố thông tin trên website/hệ thống công bố thông tin/cổng thông tin trực tuyến của UBCKNN, SGDCK. Thông tin công bố trên website nêu rõ thời điểm (ngày, giờ) công bố thông tin.

2. Việc công bố các thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm: Căn cước công dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, thư điện tử, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được thực hiện nếu chủ thể đó đồng ý.

3. Khi CBTT, Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ, Cổ đông lớn và nhóm người có liên quan phải gửi thông tin công bố tới Công ty, đồng thời gửi tới UBCKNN và SGDCK nơi cổ phiếu BVS niêm yết về nội dung thông tin công bố, bao gồm đầy đủ các thông tin theo quy định. Trường hợp thông tin công bố bao gồm các thông tin cá nhân quy định tại khoản 2 Điều này và các đối tượng CBTT không muốn công khai các thông tin này thì phải gửi UBCKNN và SGDCK nơi cổ phiếu BVS niêm yết 02 bản tài liệu, trong đó 01 bản báo cáo về việc CBTT bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản báo cáo không bao gồm thông tin cá nhân để UBCKNN và SGDCK nơi cổ phiếu BVS niêm yết thực hiện công khai thông tin.

4. Đối với các sự kiện cần có sự chấp thuận của UBCKNN/Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty cần thực hiện công bố thông tin theo quy định kể từ khi ban hành Nghị quyết/Quyết định và trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận của UBCKNN/Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Việc công bố thông tin của Công ty phải do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện.

6. Công ty có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã công bố, báo cáo theo quy định tại Quy chế này như sau:

a. Các thông tin công bố định kỳ phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm. Các thông tin này phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu là 05 năm;

b. Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu là 05 năm.

c. Các tài liệu khác được lưu trữ theo quy định về lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Công ty.

#### **Điều 5. Ngôn ngữ công bố thông tin**

Ngôn ngữ thông tin công bố trên thị trường chứng khoán là tiếng Việt. Công ty thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh theo quy định của pháp luật. Thông tin công bố bằng tiếng Anh phải bảo đảm thống nhất với nội dung thông tin công bố bằng tiếng Việt. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.

#### **Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin của Công ty**

1. Việc công bố thông tin của Công ty do Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty không trực tiếp công bố thông tin thì có thể ủy quyền cho người khác thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do Người được ủy quyền công bố.

Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà cả Người đại diện theo pháp luật và Người được ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Điều hành có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Điều hành phải thực hiện bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin.

Công ty phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho UBCKNN và SGDCK trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin bao gồm: Giấy ủy quyền công bố thông tin theo mẫu quy định của pháp luật.

#### **2. Các đối tượng công bố thông tin khác**

Các đối tượng công bố thông tin khác khi thực hiện công bố thông tin phải gửi thông tin công bố đến Công ty, đồng thời gửi đến UBCKNN và SGDCK để báo cáo, bao gồm:

a. Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty; nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

b. Người nội bộ của Công ty, Người có liên quan của Người nội bộ; các tổ chức chính trị - xã hội của Công ty (Đoàn thanh niên, Công đoàn...).

#### **Điều 7. Phương tiện báo cáo và hình thức công bố thông tin**

1. Căn cứ vào quy định pháp luật về công bố thông tin đối với từng sự kiện, việc công bố thông tin có thể được thực hiện đồng thời qua các phương tiện CBTT sau:

- a. Trang thông tin điện tử (*website*) của Công ty;
- b. Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;
- c. Trang thông tin điện tử của SGDCK, phương tiện CBTT khác theo quy chế của SGDCK;
- d. Trang thông tin điện tử của TCTLKCK;
- e. Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định của pháp luật (*báo in, báo điện tử...*).

2. Trường hợp Công ty có thay đổi địa chỉ trang thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử xảy ra sự cố dẫn đến gián đoạn thông tin công bố đến nhà đầu tư, Công ty phải thông báo bằng văn bản đến SGDCK nêu rõ thời gian thay đổi và địa chỉ của trang thông tin điện tử mới, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục sự cố dẫn đến gián đoạn thông tin trong thời gian sớm nhất cho SGDCK.

3. Trường hợp nghĩa vụ công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật, Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật vào ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ.

4. Trang thông tin điện tử của Công ty phải có các nội dung về ngành, nghề kinh doanh và các nội dung phải thông báo công khai trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và mọi thay đổi liên quan tới các nội dung này; chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông (nhà đầu tư), trong đó phải công bố Điều lệ Công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Bản cáo bạch (nếu có) và các thông tin phải công bố định kỳ, bất thường, theo yêu cầu quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Chế độ báo cáo và công bố thông tin**

1. Công ty thực hiện chế độ báo cáo và CBTT trong các trường hợp sau:

a. Công ty thực hiện CBTT định kỳ các Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận; Báo cáo tài chính bán niên được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận; Báo cáo tài chính quý; Báo cáo thường niên; Báo cáo tình hình quản trị Công ty; Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính; CBTT về họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Cụ thể theo quy định tại Mục I – Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này;

b. Công ty phải CBTT bất thường trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện phải CBTT theo quy định tại Mục II – Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này;

c. Công ty phải CBTT theo yêu cầu khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư hoặc khi có thông tin liên quan tới Công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó theo quy định tại Mục III – Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này;

d. Công ty phải CBTT khi Công ty với tư cách là cổ đông lớn hoặc Công ty và Người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, chứng chỉ quỹ của quỹ đóng; Công ty với tư cách là người có liên quan của Người nội bộ Công ty đại chúng, Công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, quỹ đại chúng; Công ty là cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của Công ty đại chúng, Công ty đầu tư chứng khoán đại chúng theo quy định tại Mục IV – Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này.

e. Công ty phải CBTT về các hoạt động khác của Công ty theo quy định tại Mục V – Phụ lục 1 đính kèm Quy chế này.

2. Chế độ báo cáo, CBTT của các đối tượng khác theo quy định tại Phụ lục 2 đính kèm Quy chế này.

### **Điều 9. Quy trình công bố thông tin**

Quy trình công bố thông tin của Công ty được thực hiện theo các bước như sau:

#### **1. Bước 1. Chuẩn bị tài liệu công bố thông tin**

Khi phát sinh các thông tin phải công bố và/hoặc báo cáo theo quy định, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mỗi quản lý thông tin có trách nhiệm chủ động thực hiện việc chuẩn bị tài liệu cả tiếng Việt và tiếng Anh (nếu có quy định) để công bố thông tin theo Khoản 2, Điều 12 của Quy chế này.

#### **2. Bước 2. Trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt tài liệu công bố thông tin**

Sau khi hoàn tất việc chuẩn bị tài liệu công bố thông tin, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mỗi quản lý thông tin có trách nhiệm trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt tài liệu công bố thông tin.

### **3. Bước 3. Chuyển tài liệu công bố thông tin cho Phòng Quản lý Hoạt động**

Sau khi Cấp có thẩm quyền phê duyệt tài liệu công bố thông tin, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mỗi quản lý thông tin có trách nhiệm chuyển tài liệu công bố thông tin cho Phòng Quản lý Hoạt động để thực hiện công bố thông tin, báo cáo theo đúng quy định của Quy chế này.

### **4. Bước 4. Báo cáo và công bố thông tin**

a. Phòng Quản lý Hoạt động gửi văn bản công bố thông tin đến UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK (tùy theo yêu cầu của loại thông tin cần công bố), đăng tải nội dung công bố thông tin lên trang thông tin điện tử của Công ty theo đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn công bố thông tin quy định của pháp luật. Sau khi hoàn tất việc công bố thông tin, Phòng Quản lý Hoạt động thông báo Chi nhánh, các Phòng ban đầu mỗi quản lý phát sinh việc công bố thông tin và/hoặc báo cáo.

Căn cứ vào thông báo của Phòng Quản lý Hoạt động, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mỗi quản lý phát sinh việc công bố thông tin và/hoặc báo cáo, có trách nhiệm kiểm tra ngay thông tin công bố và/hoặc báo cáo. Trường hợp phát hiện thông tin đã công bố không chính xác, các Phòng phối hợp chặt chẽ để kịp thời điều chỉnh trong thời gian sớm nhất.

*(Lưu ý: Các thông tin trên phải được gửi cho UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK (tùy theo yêu cầu của loại thông tin cần công bố) trước khi công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng khác).*

### **5. Bước 5. Bảo quản và lưu trữ thông tin**

Thông tin sau khi đã thực hiện báo cáo và công bố sẽ được lưu trữ tại Công ty theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật để phục vụ tham khảo, tra cứu và đối chiếu khi cần thiết.

### **Điều 10. Tạm hoãn công bố thông tin**

1. Công ty được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng như: Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác. Trường hợp việc công bố thông tin không thể thực hiện đúng thời hạn vì lý do bất khả kháng, Công ty phải báo cáo UBCKNN, SGDCK, VSD về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện (trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin), đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.

2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Công ty có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

## **CHƯƠNG III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 11. Trách nhiệm của Người thực hiện công bố thông tin**

1. Người thực hiện công bố thông tin chịu trách nhiệm về thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty với UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK và những đơn vị, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Trường hợp sau khi thực hiện công bố thông tin, Công ty nhận được các ý kiến phản hồi về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin công bố, Người thực hiện công bố thông tin có trách nhiệm chỉ đạo các Phòng ban kiểm tra, xác minh và bổ sung, sửa đổi (nếu có). Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, Người thực hiện công bố thông tin có trách nhiệm chỉ đạo các Phòng ban phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó đảm bảo

theo đúng quy định của Pháp luật.

## **Điều 12. Trách nhiệm, quan hệ giữa các Phòng ban trong việc công bố thông tin**

### **1. Trách nhiệm của Phòng Quản lý Hoạt động (Đơn vị công bố thông tin và quản lý tài khoản công bố thông tin của Công ty)**

Phòng Quản lý Hoạt động là đơn vị đầu mối quản lý tài khoản công bố thông tin của Công ty, có trách nhiệm phối hợp trong quá trình công bố thông tin tới cơ quan quản lý qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký; và các tài khoản trên các cổng thông tin trực tuyến, hệ thống công bố thông tin trực tuyến, Cổng thông tin doanh nghiệp theo yêu cầu của cơ quan lý Nhà nước tại từng thời điểm; đồng thời thực hiện việc công bố thông tin trên website Công ty.

### **2. Trách nhiệm của Chi nhánh, Phòng ban đầu mối quản lý thông tin (Đơn vị đầu mối quản lý thông tin)**

a. Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm nhập dữ liệu, dự thảo và công bố các thông tin liên quan đến các báo cáo tài chính của Công ty và các thông tin cần công bố khác; đồng thời phối hợp Phòng Quản lý Hoạt động công bố thông tin liên quan đến các báo cáo tài chính theo quy định tại Quy chế này và quy định của Pháp luật.

b. Chi nhánh, các Phòng ban có trách nhiệm nắm bắt các quy định của Quy chế này để chủ động xác định các thông tin thuộc phạm vi phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Chi nhánh, các Phòng ban đầu mối quản lý thông tin.

c. Trước khi thực hiện trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mối quản lý thông tin cần đối chiếu với Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan để xác định nội dung thuộc phạm vi công bố thông tin. Trường hợp thuộc phạm vi công bố thông tin, Đơn vị đầu mối quản lý thông tin thực hiện trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt và các trách nhiệm thông báo nội dung công bố thông tin (dự kiến) đến Phòng Quản lý Hoạt động, Phòng Pháp chế, Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro (nếu cần) và Người được ủy quyền công bố thông tin (nếu có) tối thiểu 24 giờ làm việc đối với thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu; và 48 giờ làm việc đối với thông tin định kỳ trước khi trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt để đảm bảo việc phối hợp công bố thông tin được hiệu quả, chủ động cho các bên liên quan.

d. Đối với các nội dung thuộc phạm vi công bố thông tin theo quy định tại Phụ lục 01 của Quy chế này, Chi nhánh, các Phòng ban đầu mối quản lý thông tin có trách nhiệm chủ động thực hiện việc chuẩn bị tài liệu (cả tiếng Việt và tiếng Anh) công bố thông tin cung cấp cho Phòng Quản lý Hoạt động để thực hiện công bố thông tin theo đúng thời hạn: *trước 12 giờ làm việc kể từ thời điểm thực hiện công bố thông tin đối với thông tin bất thường hoặc thông tin theo yêu cầu; trước 24 giờ làm việc kể từ thời điểm thực hiện công bố thông tin định kỳ.*

e. Đối với những nội dung công bố thông tin chưa được quy định tại Quy chế này, Chi nhánh và các Phòng ban đầu mối quản lý thông tin có trách nhiệm phối hợp Phòng Pháp chế, KSNB & QTRR, Phòng Quản lý Hoạt động rà soát các văn bản trong quá trình ban hành, đảm bảo không bỏ sót các nội dung thuộc phạm vi công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng áp dụng Quy chế này có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế này, vi phạm các quy định của Pháp luật liên quan đến việc tổ chức, thực hiện hoạt động công bố thông tin thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của Công ty và quy định của Pháp luật.

### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 02 năm 2026, các Phụ lục đính kèm là bộ phận không tách rời của Quy chế này.

2. Bất cứ vấn đề nào liên quan tới việc CBTT của Công ty chưa được quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ CBTT, quy chế CBTT của SGDCK và các văn bản pháp luật khác; hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó sẽ đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động công bố thông tin của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN HỒNG TUẤN**

**PHỤ LỤC 1**

**BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY**

*(Đính kèm Quy chế công bố thông tin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)*

| STT      | Công việc cần thực hiện                                                                | Nơi tiếp nhận/đăng tải thông tin công bố | Thời hạn CBTT                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú                                                                                                                                           |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ</b>                                                       |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                   |
| <b>1</b> | Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty       | Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                   |
| <b>2</b> | BCTC bán niên đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận                   | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty       | Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                   |
| <b>3</b> | BCTC quý hoặc BCTC quý đã được soát xét (nếu có)                                       | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý đối với BCTC quý.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc quý đối với BCTC quý được soát xét (nếu có).</li> </ul> | Trường hợp Công ty đã thực hiện công bố BCTC quý đã được soát xét trong thời hạn quy định của BCTC quý thì không phải thực hiện công bố BCTC quý. |

|     |                                                    |                                    |                                                                                                                                     |                                                                                 |
|-----|----------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính                    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Cùng thời điểm công bố BCTC bán niên được soát xét và BCTC năm đã được kiểm toán.                                                   |                                                                                 |
| 5   | Báo cáo thường niên                                | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố BCTC năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. | Thông tin trong Báo cáo thường niên phải phù hợp với BCTC năm đã được kiểm toán |
| 6   | Báo cáo tình hình quản trị Công ty                 | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.                                            |                                                                                 |
| 7   | Họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên     |                                    |                                                                                                                                     |                                                                                 |
| 7.1 | CBTT về việc họp ĐHĐCĐ thường niên và tài liệu họp | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ thường niên.                                                                        |                                                                                 |
| 7.2 | CBTT biên bản họp, nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Trong vòng 24 giờ kể từ khi ban hành Nghị quyết.                                                                                    |                                                                                 |

**Lưu ý:**

- Khi CBTT các BCTC nêu tại mục 1, 2, 3 nêu trên, Công ty phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
  - Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, hoặc chuyển từ lãi ở kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
  - Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

| - Công ty phải giải trình các nguyên nhân phát sinh từ các sự kiện này trên cơ sở báo cáo tài chính tổng hợp. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                    |                                 |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| II                                                                                                            | CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG (phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân, giải pháp khắc phục (nếu có))                                                                                                                                                                                                                                            |                                    |                                 |  |
| 1                                                                                                             | Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp này. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 2                                                                                                             | Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động.    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                    |                                 |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 3 | Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy niêm yết, Công ty phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 4 | Quyết định mua lại cổ phiếu của Công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán.                                                                                              | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 5 | Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                    |                                 |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 6 | <p>Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty.</p> <p>Công ty thực hiện đăng ký mô hình công ty, loại báo cáo tài chính công bố thông tin khi đăng ký ngày giao dịch đầu tiên hoặc đăng ký thay đổi mô hình công ty, loại báo cáo tài chính do tổ chức lại doanh nghiệp theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế CBTT tại SGDCK.</p> | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 7 | <p>Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                    |                                 |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 8  | <p>Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết.</p> <p>Công ty thực hiện đăng ký mô hình công ty, loại báo cáo tài chính công bố thông tin khi đăng ký ngày giao dịch đầu tiên hoặc đăng ký thay đổi mô hình công ty, loại báo cáo tài chính do tổ chức lại doanh nghiệp theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế CBTT tại SGDCK.</p> | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 9  | Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người nội bộ, người có liên quan của Người nội bộ hoặc người có liên quan của Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 10 | Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                    |                                 |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 11 | <p>Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người nội bộ; nhận được đơn xin từ chức của Người nội bộ (công ty cần nêu rõ về thời điểm có hiệu lực theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty). Đồng thời, công ty gửi cho UBCKNN, SGDCK Thông báo thay đổi nhân sự theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế CBTT tại SGDCK; Bản cung cấp thông tin của Người nội bộ mới (nếu có) theo mẫu Phụ lục số 03 đính kèm Thông tư 96/2020/TT-BTC và gửi kèm quyết định/ng nghị quyết về việc thay đổi nhân sự.</p> <p>Trường hợp phát sinh thay đổi thông tin của Người nội bộ và người có liên quan đã cung cấp theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC, thì công ty thực hiện gửi cho SGDCK Thông báo thay đổi người có liên quan của Người nội bộ theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế CBTT tại SGDCK.</p> | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 12 | <p>Công ty quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay, mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch khác có giá trị từ 10% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|    |                                                                                                                                                                           |                                    |                                 |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 13 | Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, Người nội bộ của công ty, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Người nội bộ của công ty.                      | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 14 | Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế.                   | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 15 | Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp.                                                                                | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 16 | Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty.                                                      | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 17 | Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 18 | Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài.                                                                                             | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 19 | Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ.                                                                                                                                        | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 20 | Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn).                    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                    |                                 |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 21 | Khi nhận được quyết định của UBCKNN về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với công ty, chi nhánh, người hành nghề chứng khoán của công ty, chi nhánh; khi Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám bị tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề chứng khoán có thời hạn, thu hồi chứng chỉ hành nghề chứng khoán. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 22 | Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự liên quan đến người hành nghề chứng khoán của công ty, chi nhánh.                                                                                                                                                                                                               | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 23 | Khi nhận được quyết định của UBCKNN về việc đặt công ty vào diện cảnh báo, kiểm soát, kiểm soát đặc biệt hoặc đưa ra khỏi diện cảnh báo, kiểm soát, kiểm soát đặc biệt; đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động hoặc chấm dứt tình trạng đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động.                                                                        | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                    |                                 |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|--|
| 24 | Khi nhận được quyết định của UBCKNN chấp thuận việc thực hiện cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán hoặc cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán chứng khoán; các dịch vụ trên thị trường chứng khoán phái sinh.                                    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 25 | Khi nhận được quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về chào bán và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |
| 26 | Khi hoàn tất các giao dịch chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp để trở thành cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp của công ty chứng khoán không phải là công ty đại chúng; các giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp chiếm từ 10% trở lên vốn điều lệ hoặc giao dịch dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cổ đông, thành viên góp vốn vượt qua hoặc xuống dưới các mức sở hữu 10%, 25%, 50%, 75% vốn điều lệ của công ty quản lý quỹ không phải là công ty đại chúng. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện |  |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                    |                                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------|--|
| 27   | Khi nhận được quyết định của UBCKNN chấp thuận việc thành lập, đóng cửa, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện ở trong nước hoặc nước ngoài; thay đổi nghiệp vụ kinh doanh tại chi nhánh; thành lập công ty con ở nước ngoài; việc đầu tư gián tiếp ra nước ngoài. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện                            |  |
| 28   | Khi công ty tự nguyện chấp dứt, ngừng cung cấp một trong các sản phẩm, dịch vụ, nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán.                                                                                                                                                                                  | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện                            |  |
| 29   | Khi công ty bị sự cố công nghệ thông tin làm ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán cho khách hàng.                                                                                                                                                                                    | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện                            |  |
| 30   | Hợp ĐHĐCĐ bất thường                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                    |                                                            |  |
| 30.1 | CBTT về việc hợp ĐHĐCĐ bất thường và tài liệu hợp                                                                                                                                                                                                                                                  | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc hợp ĐHĐCĐ bất thường |  |
| 30.2 | CBTT về biên bản hợp, nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường                                                                                                                                                                                                                                                  | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện                            |  |
| 31   | Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.                                                                                                                                                                                                                         |                                    |                                                            |  |
| 31.1 | CBTT về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và tài liệu lấy ý kiến.                                                                                                                                                                                                                               | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Chậm nhất 10 ngày trước ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến |  |
| 31.2 | CBTT biên bản kiểm phiếu + Nghị quyết ĐHĐCĐ                                                                                                                                                                                                                                                        | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | 24 giờ kể từ khi ban hành Nghị quyết                       |  |

|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                    |                                                                                                                                             |  |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>32</b>   | Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu                                                                                                                                                                                                                                                            |                                    |                                                                                                                                             |  |
| <b>32.1</b> | CBTT về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến (không bao gồm trường hợp thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông).                                                                                                        | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty |                                                                                                                                             |  |
| <b>32.2</b> | CBTT về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.                                                                                                                                                | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty |                                                                                                                                             |  |
| <b>33</b>   | Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với BCTC hoặc BCTC có điều chỉnh hồi tố, công ty phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Trong thời hạn CBTT BCTC năm/bán niên/quý như quy định tại Mục I.1, I.2, I.3 nêu trên.                                                      |  |
| <b>34</b>   | Các trường hợp đặc biệt khác: Sau khi thay đổi kỳ kế toán, Công ty công bố BCTC cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp.                                                                                                            | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty | Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới. |  |
| <b>III</b>  | <b>CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                    |                                                                                                                                             |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                             |                                                                                    |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1   | CBTT theo yêu cầu của UBCKNN, SGDCK khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.                                                                                                                  | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty                                                                          | 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK.                              |  |
| 2   | CBTT theo yêu cầu của UBCKNN, SGDCK khi có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.                                                                                     | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty                                                                          | 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK.                              |  |
| IV  | <b>CÔNG BỐ THÔNG TIN KHI CÔNG TY VỚI TƯ CÁCH LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP TRONG THỜI GIAN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG</b>                                                                   |                                                                                                             |                                                                                    |  |
| 1   | <b>CBTT khi Công ty với tư cách là Cổ đông lớn hoặc Công ty và Người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, chứng chỉ quỹ của quỹ đóng.</b> |                                                                                                             |                                                                                    |  |
| 1.1 | Công ty khi trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.                                                                                                                    | -UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;<br>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                             |                                                                |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--|
| 1.2 | Công ty với tư cách là cổ đông lớn của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng khi có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 1% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.                                                                                                         | -UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;<br>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có sự thay đổi trên |  |
| 1.3 | Quy định tại khoản 1.1 và 1.2 Mục này cũng áp dụng đối với Công ty và người có liên quan của Công ty sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; Công ty và người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng. |                                                                                                             |                                                                |  |
| 2   | <b>Công bố thông tin về giao dịch của Công ty với tư cách là người có liên quan của Người nội bộ của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, quỹ đại chúng</b>                                                                                                                       |                                                                                                             |                                                                |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |  |  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
| 2.1 | <p>Công ty với tư cách là người có liên quan của Người nội bộ của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, quỹ đại chúng phải công bố thông tin, báo cáo trước và sau khi thực hiện giao dịch cho UBCKNN, SGDCK (đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch, chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết), công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán khi giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá (đối với cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, chứng chỉ quỹ) hoặc theo giá phát hành gần nhất (đối với chứng quyền có bảo đảm) hoặc giá trị chuyển nhượng (đối với quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi, quyền mua chứng chỉ quỹ), kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại SGDCK (như các giao dịch cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng chứng khoán và các trường hợp khác), cụ thể như sau:</p> |  |  |  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                        |                                                                   |                                                                                              |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| a | <p>Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc, Công ty phải công bố thông tin về dự kiến giao dịch theo mẫu quy định tại Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC, ngoại trừ trường hợp Công ty là người có liên quan của người nội bộ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch khi thực hiện chuyển quyền sở hữu theo quy định tại điểm q2 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2020/TT-BTC, các điểm c, d khoản 9 Điều 16 Thông tư 121/2020/TT-BTC.</p> <p>Trường hợp Công ty thực hiện bán cổ phiếu nhận về trên tài khoản tự doanh trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 9 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC, việc miễn trừ công bố thông tin được áp dụng cho giao dịch thực hiện trong vòng 04 ngày làm việc kể từ ngày cổ phiếu về tài khoản tự doanh của Công ty quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC, các điểm c, d khoản 9 Điều 16 Thông tư số 121/2020/TT-BTC.</p> | <p>-UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;</p> <p>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.</p> | Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc | Thời gian thực hiện giao dịch không được quá 30 ngày kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|



|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                             |                                                                                                                                                                |  |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>b</b>   | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Công ty phải công bố thông tin về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có) theo mẫu quy định tại Điều Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC | -UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;<br>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch |  |
| <b>2.2</b> | Trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, Công ty không còn là người có liên quan của Người nội bộ của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, quỹ đại chúng, Công ty vẫn phải thực hiện việc báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại khoản 2.1 Mục này.                                                                                                                       | -UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;<br>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. |                                                                                                                                                                |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2.3 | <p>Trường hợp Công ty là người có liên quan của người nội bộ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch, Công ty phải công bố thông tin và báo cáo UBCKNN, SGDCK và thông báo cho tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch khi giá trị giao dịch trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá, bao gồm trường hợp chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ các thời điểm sau đây:</p> <p>a) Hoàn tất chuyển quyền sở hữu về tài khoản tự doanh của Công ty theo quy định tại các khoản 7, 8 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC, các điểm c, d khoản 9 Điều 16 Thông tư số 121/2020/TT-BTC;</p> <p>b) Hoàn tất việc bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 9 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC, điểm đ khoản 9 Điều 16 Thông tư 121/2020/TT-BTC.</p> | <p>-UBCKNN, SGDCK, website của Công ty;</p> <p>-Báo cáo công ty đại chúng.</p> | <p>Trong thời hạn 24 giờ kể từ các thời điểm sau đây:</p> <p>a) Hoàn tất chuyển quyền sở hữu về tài khoản tự doanh của Công ty theo quy định tại các khoản 7, 8 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC;</p> <p>b) Hoàn tất việc bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 9 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.</p> |  |
| 3   | <p>CBTT khi Công ty là cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.1 | Tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực hiện giao dịch, Công ty nếu là cổ đông sáng lập nắm giữ cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp phải gửi báo cáo cho UBCKNN, SGDCK (đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch), TCTLKCK, công ty đại chúng và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán về việc thực hiện giao dịch theo mẫu quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC.                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>-UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK, website của Công ty;</li> <li>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.</li> </ul> | Tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực hiện giao dịch                                                                                                      | Trường hợp chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập, Công ty phải gửi bổ sung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chuyển nhượng nêu trên. |
| 3.2 | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Công ty phải báo cáo cho UBCKNN, SGDCK (đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch), TCTLKCK, công ty đại chúng và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán về kết quả thực hiện giao dịch đồng thời giải trình lý do không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có) theo mẫu quy định Thông tư 96/2020/TT-BTC. | <ul style="list-style-type: none"> <li>-UBCKNN, SGDCK, TCTLKCK, website của Công ty;</li> <li>-Báo cáo công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.</li> </ul> | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch |                                                                                                                                                                        |
| V   | <b>CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |

|   |                                                                                                                  |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                              |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | CBTT về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn.                       | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty                              | Thực hiện theo quy định pháp luật về chào bán, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                              |
| 2 | CBTT về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty mình và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này. | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty và hệ thống CBTT của TCTLKCK | Thực hiện theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                              |
| 3 | Thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ.                                        | UBCKNN, SGDCK, website của Công ty                              | <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo mua lại cổ phiếu, Công ty phải công bố thông tin trên website Công ty, phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, VNX các nội dung của Báo cáo về việc mua lại cổ phiếu.</p> <p>Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.</p> | Thực hiện theo quy định pháp luật về việc mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ. |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                   |                                                |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
| 4   | Các nội dung liên quan đến phương thức giao dịch, đặt lệnh, ký quỹ giao dịch, thời gian thanh toán, phí giao dịch, các dịch vụ cung cấp, danh sách những người hành nghề chứng khoán của công ty và danh sách ngân hàng thương mại được lựa chọn cho hai phương thức quản lý tiền giao dịch chứng khoán của khách hàng. Trường hợp cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, công ty phải thông báo các điều kiện cung cấp dịch vụ, bao gồm yêu cầu về tỷ lệ ký quỹ, lãi suất vay, thời hạn vay, phương thức thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung, danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ. | Trụ sở chính, chi nhánh, các phòng giao dịch và website của Công ty                               | Trong suốt quá trình cung cấp các dịch vụ này. |  |
| 5   | Bán giải chấp chứng khoán ký quỹ hoặc bán chứng khoán cầm cố của khách hàng là người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty đại chúng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                   |                                                |  |
| 5.1 | Trước khi thực hiện lệnh bán giải chấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - website của Công ty                                                                             | - Trước khi thực hiện lệnh bán giải chấp       |  |
| 5.2 | Sau khi thực hiện lệnh bán giải chấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Thông báo kết quả giao dịch hàng ngày cho khách hàng để khách hàng thực hiện CBTT theo quy định | - Chậm nhất vào cuối ngày giao dịch            |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                   |                                                                                |  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--|
| 5.3 | Báo cáo Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM hoặc Sở GDCK Hà Nội nơi chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch về việc bán giải chấp hoặc không thực hiện bán giải chấp hoặc không bán được chứng khoán giải chấp của khách hàng là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn chậm nhất vào cuối ngày giao dịch hoặc ngày dự kiến giao dịch để Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM Sở GDCK Hà Nội giám sát thông tin giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn. | - Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM hoặc Sở GDCK Hà Nội             | - Chậm nhất vào cuối ngày giao dịch hoặc ngày dự kiến giao dịch                |  |
| 6   | Công ty là tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - UBCKNN, SGDCK, website của Công ty và hệ thống CBTT của TCTLKCK | - Theo quy định của pháp luật về chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm. |  |
| 7   | Công bố thông tin về các hoạt động khác của Công ty (nếu có) theo quy định của pháp luật phải thực hiện công bố thông tin.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                   |                                                                                |  |

**PHỤ LỤC 2**  
**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC**

*(Đính kèm Quy chế Công bố thông tin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)*

| STT      | Nội dung công việc thực hiện                                                                                                                                                                        | Nơi tiếp nhận báo cáo/CBTT       | Thời hạn CBTT                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>I</b> | <b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG LỚN, NHÓM NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA CÔNG TY</b>                                                                     |                                  |                                                                                                                                                                              |         |
| <b>1</b> | Tổ chức, cá nhân CBTT và báo cáo về việc trở thành cổ đông lớn/nhóm người có liên quan/nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.    | - UBCKNN<br>- SGDCK<br>- Công ty | 05 ngày làm việc kể từ thời điểm trở thành cổ đông lớn/nhóm người có liên quan/nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết.    |         |
| <b>2</b> | Tổ chức, cá nhân CBTT và báo cáo về việc không còn là cổ đông lớn/nhóm người có liên quan/nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty. | - UBCKNN<br>- SGDCK<br>- Công ty | 05 ngày làm việc kể từ thời điểm không còn là cổ đông lớn/nhóm người có liên quan/nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết. |         |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                |                                                                                           |                                                     |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 3         | Tổ chức, cá nhân CBTT và báo cáo về việc thay đổi số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 01% (áp dụng với cổ đông lớn/nhóm người có liên quan/nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBCKNN</li> <li>- SGDCK</li> <li>- Công ty</li> </ul> | 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch.                                           |                                                     |
| 4         | Công ty CBTT về các trường hợp nêu tại mục 1, 2, 3 nêu trên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Website Công ty                                                                                | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của các đối tượng tại mục 1, 2, 3 nêu trên. |                                                     |
| <b>II</b> | <b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                |                                                                                           |                                                     |
| 1         | Người nội bộ/Người có liên quan của Người nội bộ phải CBTT và báo cáo trước khi thực hiện giao dịch có giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá (đối với cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi) hoặc theo giá phát hành gần nhất (đối với chứng quyền có bảo đảm) hoặc giá trị chuyển nhượng (đối với quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi), kể cả trường hợp chuyển nhượng không qua hệ thống giao dịch tại SGDCK (như các giao dịch cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa | <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBCKNN</li> <li>- SGDCK</li> <li>- Công ty</li> </ul> | Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc.                        | Thông báo theo mẫu kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC |

|            |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                |                                                                                                                                                                 |                                                     |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|            | kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng chứng khoán và các trường hợp khác).                                                                                                                                                           |                                                                                                |                                                                                                                                                                 |                                                     |
| 2          | Người nội bộ/Người có liên quan của Người nội bộ phải CBTT về việc hoàn tất giao dịch quy định tại mục 1 nêu trên, đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có). | <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBCKNN</li> <li>- SGDCK</li> <li>- Công ty</li> </ul> | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch. | Thông báo theo mẫu kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC |
| 3          | Công ty CBTT trong các trường hợp nêu tại mục 1, 2 nêu trên.                                                                                                                                                                             | Website Công ty                                                                                | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của các đối tượng tại mục 1, 2 nêu trên.                                                                          |                                                     |
| <b>III</b> | <b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH CHÀO MUA CÔNG KHAI</b><br><i>(Tổ chức, cá nhân chào mua công khai và Công ty phải thực hiện CBTT theo quy định pháp luật về chào mua công khai)</i>                                                      |                                                                                                |                                                                                                                                                                 |                                                     |
| 1          | Công ty có trách nhiệm CBTT về việc nhận được hồ sơ đăng ký chào mua công khai của tổ chức/cá nhân.                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Website Công ty</li> <li>- SGDCK</li> </ul>           | Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký chào mua công khai.                                                                          |                                                     |
| 2          | HĐQT phải đưa ra ý kiến đánh giá, khuyến nghị đối với đề nghị chào mua công khai của tổ chức/cá nhân; đồng thời báo cáo UBCKNN.                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Website Công ty</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>          | Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký chào mua công khai.                                                                          |                                                     |